

Bản án số: 926/2022/HS-PT

Ngày: 30/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu Thủy

- Thư ký Pên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia Pên tòa:

Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 505/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 07 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 26/05/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 567/2022/QĐXXPT-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Đỗ Văn P**, sinh năm 1980; Nơi thường trú: Thôn X, xã PLT, huyện MĐ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố là Đỗ Văn Ngân sinh năm 1940; Họ tên mẹ là Nguyễn Thị Sinh sinh năm 1947; Vợ là Nguyễn Thị Thanh sinh năm 1985; Có 02 con sinh năm 2008 và năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 tiền sự: Ngày 18/01/2021 bị Công an huyện Mỹ Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Huỷ hoại làm hư hỏng tài sản của người khác; Ngày 28/6/2021 bị Công an huyện Mỹ Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xúc phạm danh dự nhân phẩm và hành vi đánh nhau. Bị tạm giữ ngày 29/09/2021. Tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Chu Thị Út Q - Hãng Luật Lê Hồng H và Cộng sự - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Đại diện theo pháp luật cho bị cáo:* Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1985 (Vợ của bị cáo); Địa chỉ: Thôn X, xã PLT, huyện MĐ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Bị hại không kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị T; sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn X, xã PLT, huyện MĐ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h00 ngày 29/9/2021, tại khu vực đường liên thôn (thôn X, xã PLT) xảy ra vụ cố ý gây thương tích. Do hiềm khích cá nhân, Đỗ Văn P dùng bàn chạng cào lúa tấn công gây thương tích cho bà Nguyễn Thị T. Hậu quả bà T bị chấn thương nặng phải đi cấp cứu. Cùng ngày 29/9/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án thu giữ các tang vật:

- 01 (một) bàn chạng phần cán tre dài có chiều dài 1,05m, chu vi phần lớn nhất dài 11cm, nhỏ nhất 10cm, phần bàn chạng bằng kim loại kích thước (38x19x4)cm, vị trí tiếp xúc với cán bị rách kim loại kích thước (5,5x4x3,5) cm.

- 01 (một) chiếc dép bên trái chất liệu cao su, màu ghi kích thước (23x8,5x5,5)cm.

- 01 (một) chiếc dép bên phải chất liệu cao su, màu ghi kích thước (23x8,5x5,5)cm.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 29/9/2021, Đỗ Văn P đi từ nhà ra ngõ xóm gặp bà Nguyễn Thị T đang phơi lúa. Do đã có hiềm khích từ trước nên P lại gần đe dọa rồi giật bàn chạng cào lúa từ tay bà T, bà T bỏ chạy vào phía trong gia đình chị Vũ Thị Huệ ở gần đó, P cầm bàn chạng, đuổi theo tấn công bà T khiến bà bị ngã, P tiếp tục bổ thêm vào vùng mặt gây thương tích cho bà T. Đến khi có người chạy đến can ngăn P mới vứt bỏ lại bàn chạng rồi đi về nhà.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, bà Nguyễn Thị T đã được gia đình đưa đến cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Quân y 103 từ ngày 29/9/2021 đến 07/10/2021.

Ngày 29/9/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức ra Quyết định trưng cầu giám định số 165 ngày 29/09/2021 đến Trung tâm pháp y Hà Nội yêu cầu xác định tỷ lệ % thương tích và cơ chế hình thành thương tích đối với bà Nguyễn Thị T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1178/TTPY ngày 23/11/2021, Trung tâm pháp y Hà Nội xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bà Nguyễn Thị T tại thời điểm giám định thương tích:

“Vết thương vùng trán phải: 03%; Vết thương 1/3 giữa cẳng tay phải: 01%; Vết thương gối phải: 01%; Vết sây sát da nông vùng mông trái: 01 %; Vỡ xương vùng trán phải lan vào trần ổ mắt phải: 10%; Ổ đụng dập tụ máu nhu mô não vùng trán phải: 21%; Các chạm thương phần mềm vùng môi trên, bụng, nhưng không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng: Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 không có chương mục nào quy định cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chạm thương này.

Hiện chưa đánh giá được hết mức độ và di chứng các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ. Nhiều khả năng các thương tích và các chạm thương do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tổng tỷ lệ thương tích là 33% tính theo phương pháp cộng lùi.”

Ngày 30/9/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức ra Quyết định trưng cầu số 168/QĐ-CQĐT, đến Trung tâm pháp y TP Hà Nội yêu cầu giám định ADN đối với các dấu vết trên chiếc bàn chạng thu giữ trong vụ án.

Tại kết luận giám định số 277/21/TC-ADN ngày 04/10/2021, Trung tâm pháp y Hà Nội xác định:

“- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên mẫu chất màu nâu đỏ nghi máu: Dương tính.

- ADN thu từ chiếc bàn trang và mẫu chất màu nâu đỏ nghi là máu trùng khớp hoàn toàn với ADN của Nguyễn Thị T trên tất cả các locus STR đã so sánh”.

Quá trình điều tra vụ án xác định Đỗ Văn P có biểu hiện tâm thần, ngày 13/11/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã có Quyết định trưng cầu giám định số 196/QĐ-CQĐT, đến Viện pháp y tâm thần Trung ương yêu cầu giám định tâm thần đối với bị cáo.

Tại Bản kết luận giám định số 63/KLGD ngày 25/3/2022, Viện pháp y tâm thần Trung ương xác định:

“ Trước trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Đỗ Văn P bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã bệnh số F20.0, Bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Tại các thời điểm trên bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi”.

Người bị hại bà Nguyễn Thị T trình bày giữa bà với gia đình Đỗ Văn P không có mâu thuẫn, hành vi của P gây ra đối với bà là vô cớ.

Về yêu cầu dân sự: Người bị hại kê khai và yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng là 82.711.558 đồng (trong đó có số tiền chi phí điều trị là 32.711.558 đồng và 50.000.000 đồng là các yêu cầu bồi dưỡng phục hồi sức khỏe), gia đình bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 26 tháng 05 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, q khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn P 05 (Năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành án tù tính từ ngày 29/09/2021.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/06/2022 bị cáo Đỗ Văn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Pên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức. Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định hành vi bị cáo Đỗ Văn P cầm bàn chạng là hung khí nguy hiểm tấn công bà T, sau khi bà T bỏ chạy P đuổi theo, khi bà T bị ngã, P tiếp tục dùng bàn chạng bổ nhiều nhát vào vùng đầu (vùng trọng yếu của cơ thể) gây thương tích cho bà T là 33%. Hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội giết người, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Không đồng ý với quan điểm của Đại

diện Viện kiểm sát cho rằng hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội Giết người. Bị cáo là người có bệnh tâm thần, kết luận giám định khẳng định bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi. Hành vi bị cáo dùng bàn chày tấn công vào đầu cũng chỉ 01 nhát, bị cáo cũng không biết tấn công vào đâu, không nhằm tấn công vào vùng đầu hay không. Về tỷ lệ thương tật của bị hại là 33%, đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Đỗ Văn P trình bày: Bị cáo đã rất hối hận về hành vi phạm tội, do bị cáo không làm chủ được bản thân nên gây thương tích cho bà T chứ không nhằm mục đích tước đoạt sinh mạng của bà T và xin được giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Đỗ Văn P có làm đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh và hình phạt:

- *Về tội danh*: Căn cứ lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại Pên toà phúc thẩm; đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, Biên bản vụ việc, vật chứng được thu giữ, sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định pháp y thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như quá trình tranh tụng tại Pên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 29/9/2021, Đỗ Văn P đi từ nhà ra ngõ xóm gặp bà Nguyễn Thị T đang phơi lúa. Do đã có hiềm khích từ trước nên P lại gần đe dọa rồi giật bàn chày cào lúa từ tay bà T, sau đó P cầm bàn chày đuổi theo đánh vào người bà T khiến bà bị ngã, P tiếp tục bổ thêm 01 nhát vào vùng trán gây thương tích cho bà T là 33%.

Xét về chủ thể: Bị cáo bị bệnh tâm thần phân liệt phải đi điều trị bệnh từ năm 2001 đến năm 2017 và Bản kết luận giám định số 63/KLGD ngày 25/3/2022, Viện pháp y tâm thần Trung ương xác định: *“Trước trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Đỗ Văn P bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid. Tại các thời điểm trên bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi”*. Như vậy, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Về hành vi khách quan: lời khai của bị cáo khai là tấn công nhiều nhát vào người bị hại. Tuy nhiên, căn cứ Bản kết luận giám định pháp y thương tích chủ yếu là các vết thương nhẹ, chỉ có vết thương vùng trán là thương tích nặng nhất. Cụ thể: *Vết thương 1/3 giữa cẳng tay phải: 01%; Vết thương gòit phải: 01%; Vết sây sát da nông vùng mông trái: 01 %*; các vết thương chỉ sây sát, bầm tím nghi do vật tày tác động phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại là bị cáo dùng cán bàn chày vạt gây ra. Vết thương ở cẳng tay là do bị hại giơ tay đỡ. Đối với vết thương vùng mặt của bị hại,

tại Kết luận giám định pháp y thương tích thể hiện các vết thương đều ở vùng trán phải: *Vết thương vùng trán phải: 03%; Vỡ xương vùng trán phải lan vào trán ổ mắt phải: 10%; Ổ đọng dập tụ máu nhu mô não vùng trán phải: 21%*. Đánh giá thương tích vùng trán của bị hại cũng phù hợp với lời khai của bị cáo đã dùng bàn chạng tấn công 01 nhát vào vùng đầu của bị hại. Sau đó, bị cáo đã dừng lại và đi về nhà. Như vậy, nguyên nhân do bị cáo cho rằng bị hại hay nói xấu về gia đình mình nên đã bức tức tấn công gây thương tích cho bị hại. Bị cáo không chuẩn bị hung khí từ trước, khi gặp bị hại thì bị cáo có hành vi giật chiếc bàn chạng cào lùa của bị hại đang cầm trên tay mục đích tấn công gây thương tích cho bị hại là 33% (theo phương pháp cộng lùi). Bị cáo là người hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi nhưng vẫn có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 “Dùng hung khí nguy hiểm”) Điều 134 của Bộ luật hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 26 tháng 05 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Về hình phạt*: Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân xấu 02 lần bị xử lý hành chính vào năm 2021. Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại Phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội khi đang mắc bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid, kết luận giám định cho thấy tại các thời điểm trước, trong và sau khi phạm tội trên, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi. Gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo xử phạt bị cáo 05 (Năm) năm tù là phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội giết người, đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo đã công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Sau khi xét xử, bị hại không kháng cáo về tội danh và hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy tội danh và hình phạt là phù hợp, không cần thiết phải hủy bản án để điều tra, xét xử lại.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi nên thuộc đối tượng được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 26/05/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Văn P** phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/09/2021.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT huyện Mỹ Đức;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- TAND huyện Mỹ Đức;
- CQTHADS huyện Mỹ Đức;
- Bị cáo;
- Luật sư bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa

Trần Đức Hiếu